

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TT- TP HÀ NỘI
Số: 153/2025/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
TT, ngày 26 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 61/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 giữa;

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị U**, sinh năm 2001.

Nơi thường trú: Thôn S, xã HB (nay là xã QT), huyện TT, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn BM, xã HB (nay là xã QT), huyện TT, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh **Đỗ Văn T**, sinh năm 1995.

Nơi thường trú và nơi cư trú: Thôn S, xã HB (nay là xã QT), huyện TT, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị U và anh Đỗ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị U và anh Đỗ Văn T có 01 con chung là cháu Đỗ Gia V, sinh ngày 25/11/2019. Giao cháu Đỗ Gia V cho chị Nguyễn Thị U trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Đỗ Gia V đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Đỗ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), kể từ tháng 5 năm 2025 đến khi cháu Đỗ Gia V đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ: Không có.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị U tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0059037 ngày 04/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thị Yên đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
 - VKSND huyện TT;
 - CCTHADS huyện TT;
 - UBND xã HB (nay là xã QT), huyện TT;
- (nơi thực hiện đăng ký kết hôn).
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thành

